

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU TRONG THÁNG 6/2022

NHÀ TRÉ

LỚP :

6-18th 19-24th 25-36th

*** Các khoản thu hàng tháng :**

- Tiền ăn trưa và xế:	22 ngày x 32.000 /1hs =	704.000	704.000	704.000
- Tiền ăn sáng (đăng kí theo nhu cầu PH):	22 ngày x 18.000 /1hs =	396.000	396.000	396.000
- Tiền công PV ăn sáng:	22 ngày x 6.000 /1hs =	132.000	132.000	132.000
- Tiền phục vụ bán trú:		350.000	300.000	300.000
- Tiền vệ sinh bán trú:		25.000	25.000	25.000
- Tiền nước uống bán trú:		<u>14.000</u>	<u>14.000</u>	<u>14.000</u>
CỘNG (1)		1.621.000	1.571.000	1.571.000

*** Các khoản thu 1 lần trong năm học :**

- Tiền ấn phẩm, dụng cụ, ĐDDH:	150.000	150.000	150.000
- Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ HS bán trú :	200.000	200.000	200.000
- Bộ tài liệu đổi mới trong trường học MN (trẻ 25-36th) :	<u>-</u>		<u>65.000</u>
CỘNG (2)	350.000	350.000	415.000
TỔNG CỘNG (1 + 2)	1.971.000	1.921.000	1.986.000

Hiệu trưởng



Trần Thị Kiều Nhung

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU TRONG THÁNG 6/2022

MẪU GIÁO

LỚP :

Mầm

Chồi

Lá

*** Các khoản thu hàng tháng :**

- Tiền ăn trưa và xế:	22 ngày x 32.000 /1hs =	704.000	704.000	704.000
- Tiền ăn sáng (đăng kí theo nhu cầu PH):	22 ngày x 18.000 /1hs =	396.000	396.000	396.000
- Tiền công PV ăn sáng:	22 ngày x 6.000 /1hs =	132.000	132.000	132.000
- Tiền phục vụ bán trú:		300.000	300.000	300.000
- Tiền vệ sinh bán trú:		25.000	25.000	25.000
- Tiền nước uống bán trú:		<u>14.000</u>	<u>14.000</u>	<u>14.000</u>
CỘNG (1)		1.571.000	1.571.000	1.571.000

*** Các khoản thu 1 lần trong năm học :**

- Tiền ấn phẩm, dụng cụ, ĐDDH:	200.000	200.000	200.000
- Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ HS bán trú :	200.000	200.000	200.000
- Bộ tài liệu đổi mới trong trường học MN:	<u>187.000</u>	<u>209.000</u>	<u>253.000</u>
CỘNG (2)	<u>587.000</u>	<u>609.000</u>	<u>653.000</u>
TỔNG CỘNG (1 + 2)	2.158.000	2.180.000	2.224.000



Hiệu trưởng

Trần Thị Kiều Nhung